

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 129/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Đặng Thị Giang L**, sinh năm: 2000; nơi thường trú: **Tổ dân phố L, phường L, quận P, thành phố H**; Chỗ ở hiện nay: **số D đường L, phường T, quận T, thành phố H**.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Văn T**, sinh năm: 1995; Địa chỉ: **Tổ dân phố L, phường L, quận P, thành phố H**.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đặng Thị Giang L** và anh **Võ Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị **L** và anh **T** xác nhận có 02 người con chung là **Võ Văn Gia B**, sinh ngày: 11/4/2018 và **Võ Văn Gia K**, sinh ngày: 20/3/2023.

Các đương sự thoả thuận: Giao cháu **Võ Văn Gia B** cho anh **Võ Văn T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu **Võ Văn Gia K** cho chị **Đặng Thị Giang L** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng: Các đương sự thỏa thuận không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản, nghĩa vụ về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận chị **Đặng Thị Giang L** tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số: 0001055 ngày 17/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Xuân, **thành phố H**. Hoàn trả cho chị **L** số tiền 150.000 đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- VKSND quận Phú Xuân;
- CCTHADS quận Phú Xuân;
- UBND phường Long Hồ;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Như Thuần